

Số: **04/2023/QĐST-KDTM**

Hà Nội, ngày 16 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CHUYỂN HỒ SƠ VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 38/2022/TLST-KDTM ngày 17/11/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, giữa:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần B

Địa chỉ: Tòa nhà T, TQK, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông PDS – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông NTV – Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông TVQ, ông LVN, ông NVT, ông PVC, bà NDA. Địa chỉ: HQV, phường NT, quận C, thành phố Hà Nội

- Bị đơn:

+ **Ông NVQ**, sinh năm 1957

(Chủ hộ kinh doanh NVQ)

+ **Bà PTT**, sinh năm 1963

Cùng địa chỉ: Thôn BG, xã HB, huyện T, thành phố Hà Nội

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ **Anh NVT**, sinh năm 1982

+ **Chị NTG**, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Thôn BG, xã HB, huyện T, thành phố Hà Nội

Xét thấy:

Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

- Ngày 25 tháng 02 năm 2020, Ngân hàng thương mại cổ phần B có đơn khởi kiện đối với ông NVQ và bà PTT với các nội dung:

1. Buộc ông NVQ và bà PTT – địa chỉ tại thôn BG, xã HB, huyện T, thành phố Hà Nội – phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ ngay cho Ngân hàng thương mại cổ phần B theo hợp đồng tín dụng số HĐTD1232018504 ngày 03/7/2018 với tổng số tiền tạm tính đến ngày 14/02/2020 là 1.036.154.852 đồng. Trong đó, nợ gốc: 939.986.360 đồng, nợ lãi: 96.168.492 đồng

2. Trong thời gian chưa thanh toán nợ, ông NVQ và bà PTT phải chịu lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ gốc.

3. Ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, nếu ông NVQ và bà PTT không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc chỉ trả được một phần khoản nợ và bên thế chấp không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thay theo như cam kết trong hợp đồng thế chấp đã ký thì Ngân hàng thương mại cổ phần B được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm là:

(1) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 813469, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.00969/QSĐĐ/3316/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 31/12/2007 cho ông NVQ và bà PTT, có địa chỉ: Thôn BG, xã HB, huyện T, Hà Nội, diện tích: 86,3 m²;

(2) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 047237, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.02458/QSĐĐ/1607/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 03/07/2008 đứng tên ông NVQ, có địa chỉ: xã PX, huyện T, Hà Nội, diện tích: 126 m².

- Quá trình tiến hành tố tụng, ông NĐĐ sinh năm 1954, vợ là bà ĐTB sinh năm 1955 (có địa chỉ tại thôn BG, xã HB, huyện T, thành phố Hà Nội), có đơn yêu cầu độc lập với nội dung:

1. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 809030 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 12-10-2007 cho cụ NĐB (đã chết), thửa đất số 233, tờ bản đồ số 11 thôn BG, xã HB, huyện T, Hà Nội (hiện do ông NĐĐ, vợ là bà ĐTB đang quản lý, sử dụng) để cấp lại cho đúng hiện trạng.

2. Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 813469 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 31-12-2007 cho ông NVQ và bà PTT, thửa đất số 235, tờ bản đồ số 11 thôn BG, xã HB, huyện T, Hà Nội để cấp lại cho đúng hiện trạng.

3. Xem xét giá trị pháp lý của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 12314/134/HĐTC-HQV ngày 02-10-2014 (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 813469 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 31-12-2007 cho ông NVQ và bà PTT, thửa đất số 235, tờ bản đồ số 11 thôn BG, xã HB, huyện T, Hà Nội) giữa bên thế chấp là ông NVQ, bà PTT với bên nhận thế chấp Ngân hàng thương mại cổ phần B và phụ lục hợp đồng thế chấp.

Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội thấy:

Căn cứ vào Đơn khởi kiện và Đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B có nội dung: Ngày 09/02/2023 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội nhận được Đơn sửa đổi/bổ sung đơn khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B, theo đó ngày 22/12/2022 đại diện gia đình bị đơn đã nộp 600.000.000 đồng và Ngân hàng TMCP B đã giải chấp tài sản bảo đảm là thửa đất số 235 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 813469, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H.00969/QSĐĐ/3316/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 31/12/2007 cho ông NVQ và bà PTT, nên Ngân hàng thương mại cổ phần B đã rút yêu cầu về việc phát mại đối với thửa đất số 235 trên và chỉ còn đề nghị phát mại tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 047237, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H.02458/QSĐĐ/1607/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 03/7/2008 cho ông NVQ.

Như vậy, yêu cầu của ông NĐĐ và bà ĐTB đề nghị hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 809030 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 12-10-2007 cho cụ NĐB (đã chết), thửa đất số 233, tờ bản đồ số 11 thôn BG, xã HB, huyện T, Hà Nội (hiện do ông NĐĐ, vợ là bà ĐTB đang quản lý, sử dụng) để cấp lại cho đúng hiện trạng không liên quan gì đến nội dung khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

Đối với yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 813469 do Ủy ban nhân dân huyện T cấp ngày 31-12-2007 cho ông NVQ và bà PTT, thửa đất số 235, tờ bản đồ số 11 thôn BG, xã HB, huyện T, Hà Nội để cấp lại cho đúng hiện trạng và xem xét giá trị pháp lý của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 12314/134/HĐTC-HQV ngày 02-10-2014 đối với thửa đất trên. Do nguyên đơn đã rút yêu cầu phát mại khối tài sản này, nên ông NĐĐ, vợ là bà ĐTB và Ủy ban nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Do đó, vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng này không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 30, Điều 35; Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ Điều 41 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015:

QUYẾT ĐỊNH

1. Chuyển hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 38/2022/TLST-KDTM ngày 17/11/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đến Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

2. Các đương sự có quyền khiếu nại, Viện kiểm sát có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Sơn